

Giao dịch trầm lắng, 2 sàn giảm điểm

Phiên giao dịch hôm nay diễn ra khá trầm lắng, thêm một phiên giao dịch mà mức độ biến động không thực sự lớn. Trạng thái giằng co diễn ra khá mạnh, với VN-Index là mốc 500 điểm và HNX-Index là mốc 61,5 điểm. Thanh khoản thị trường có sự sụt giảm nhẹ nếu loại trừ lượng giao dịch thỏa thuận.

HOSE: Mở cửa phiên giao dịch đầu tuần, vẫn không có nhiều thay đổi so với những gì đã từng diễn ra ở tuần trước. Dòng tiền vẫn chỉ tập trung chủ yếu ở nhóm vốn hóa lớn, việc các cổ phiếu vốn hóa lớn xanh điểm nhẹ ở những phút ban đầu chính là yếu tố giúp VN-Index tăng điểm. Tuy nhiên, lực cầu dường như càng ngày càng yếu đi sau đó, trong khi một vài nhà đầu tư tỏ ra mất kiên nhẫn đã phải chốt trạng thái, VN-Index giảm điểm trở lại và chỉ số này giữ mức linh xình, giằng co quanh mốc 500 điểm khá mạnh. Các trụ đỡ lớn phiên hôm nay cũng không biến động giá quá nhiều, giao dịch nổi bật nhất có lẽ là trường hợp thỏa thuận hơn 3,4 triệu cổ phiếu MSN tại giá tham chiếu. Chính giao dịch này khiến cho tổng giá trị giao dịch của toàn sàn tăng mạnh. Ở phiên giao dịch buổi chiều, có thời điểm VN-Index mất hơn 2 điểm, tuy nhiên lại hồi phục trở lại vào lúc đóng cửa, công lớn có lẽ là giao dịch của mã GAS. Chốt phiên, VN-Index đạt 499,46 điểm, giảm 1,16 điểm (-0,23%), KLGD đạt 31,9 triệu đơn vị.

HNX: Diễn biến giao dịch ở sàn Hà Nội cũng không khác nhiều so với sàn HOSE, tính chất thận trọng vẫn được đề cao ở sàn này. Giao dịch vẫn cứ diễn ra giằng co và có phần tạo cảm giác buồn tẻ cho hầu hết mọi nhà đầu tư quan sát bảng giá. KLS tiếp tục có thêm một phiên khớp lệnh với khối lượng lớn, nhóm cổ phiếu luôn thu hút dòng tiền của sàn Hà Nội vẫn là SHB, PVX, SCR, FIT... Chốt phiên, HNX-Index đạt 61,44 điểm, giảm 0,25 điểm (-0,41%), KLGD đạt 15,9 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước, tổng tài sản của hệ thống ngân hàng đến 30/6/2013 đạt gần 5.293,6 nghìn tỷ đồng, tăng 68,3 nghìn tỷ đồng so với cuối tháng 5/2013. So với cuối 2012, tổng tài sản của hệ thống tăng 4,09%.

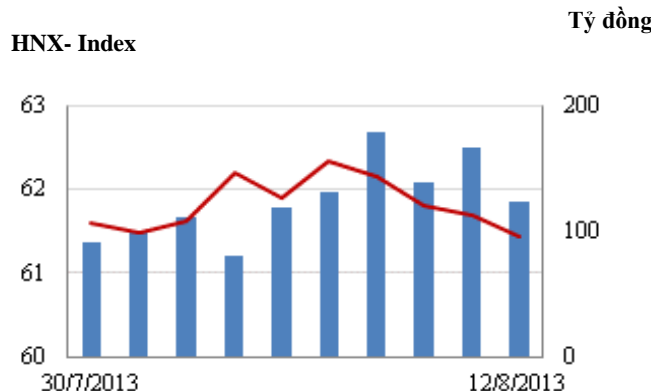
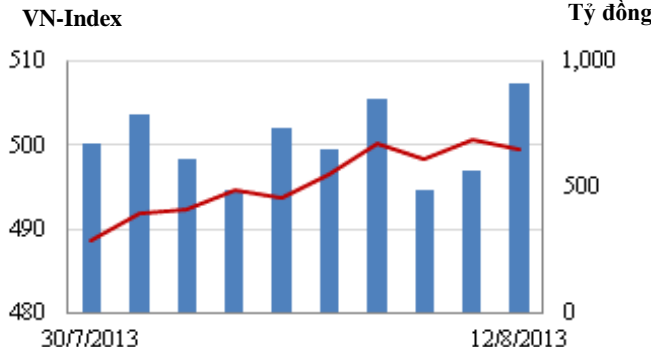
- Theo Tổng cục Thuế, tính chung 6 tháng đầu năm, nợ đọng thuế đã tăng 32% so với cuối năm 2012 và đây là mức cao so với các năm trước. Trong đó có nhiều địa phương có số nợ thuế tăng trên 100% như Lai Châu, An Giang và thậm chí ở Đắk Nông, tỉ lệ này là 152,8%.

- Theo số liệu của văn phòng chính phủ Nhật Bản vừa công bố hôm nay 12/8, tăng trưởng GDP quý II của nước này đạt 2,6% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn dự báo của các chuyên gia, và thấp hơn nhiều tốc độ tăng trưởng 3,8% trong quý trước

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	499.5	-1.2	-0.2%	31.9	13.5%	6.6	81	86	109
HNX-Index	61.4	-0.3	-0.4%	15.9	-11.2%	1.1	56	244	86
VN30	550.1	-2.2	-0.4%	9.5	1.1%	4.6	2	7	21
19 CP vốn hóa lớn nhất	396.9	-2.0	-0.5%	6.6	24.5%	4.6	2	12	5
30 CP vốn hóa trung bình	169.0	-0.5	-0.3%	20.7	1.9%	0.4	3	18	7
40 CP vốn hóa nhỏ	163.5	-1.4	-0.9%	3.3	-56.0%	0.3	4	16	18
Ngân hàng	259.4	-0.9	-0.4%	10.6	10.2%	0.8	0	7	10
Bất động sản (trừ VIC)	185.2	-2.8	-1.5%	9.1	22.9%	0.1	15	22	21
Thực phẩm (trừ MSN)	643.1	2.1	0.3%	1.5	7.1%	0.6	4	6	16

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,519	-95.8		-0.7%
Hong Kong: Hang Seng	22,271	463.7		2.1%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 1.16 điểm (- 0.23%) xuống 499.46 điểm. KLGĐ đạt 25.4 triệu cổ phiếu, tương đương với KLGĐ phiên hôm trước. Thị trường diễn biến theo xu thế lình xình giảm điểm trong cả phiên giao dịch, dù VNINDEX nhận được hỗ trợ nhiều bởi PVD, KDC và GAS nhưng các cổ phiếu khác đa phần giao dịch từ tham chiếu trở xuống khiến VNINDEX đóng cửa giảm điểm.

Khối ngoại mua ròng 4 tỷ đồng khi mua vào 107 tỷ đồng và bán ra 103 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là giao dịch thỏa thuận nội khối 52 tỷ đồng VNM. Giao dịch khớp lệnh trên sàn khối ngoại Mua vào chủ yếu GAS, PVD và bán ra mạnh ở GAS, EIB.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen giảm nhẹ và vẫn duy trì trên đường MA20, đường MA10 vẫn đang tăng lên và tiến gần MA20. Đường MACD và RMO vẫn duy trì trên đường tín hiệu và đang trong vùng mua. KLGĐ vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn khá thận trọng và chưa có dấu hiệu gia tăng. VNINDEX vẫn đang giao dịch lình xình quanh mốc 500 điểm và phụ thuộc vào diễn biến của cổ phiếu vốn hóa lớn. Ngưỡng kháng cự gần của VNINDEX tại vùng 508 điểm trùng với đỉnh cũ và ngưỡng kháng cự Fibonacci 61.8%.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên thận trọng trong quyết định mua vào ở thời điểm hiện tại khi thanh khoản của thị trường vẫn ở mức thấp. Lực cung sẽ gia tăng mạnh ở gần vùng đỉnh cũ 508 điểm do vậy nên bán ra khi VNINDEX tiến lên vùng này mà thanh khoản không tăng lên.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

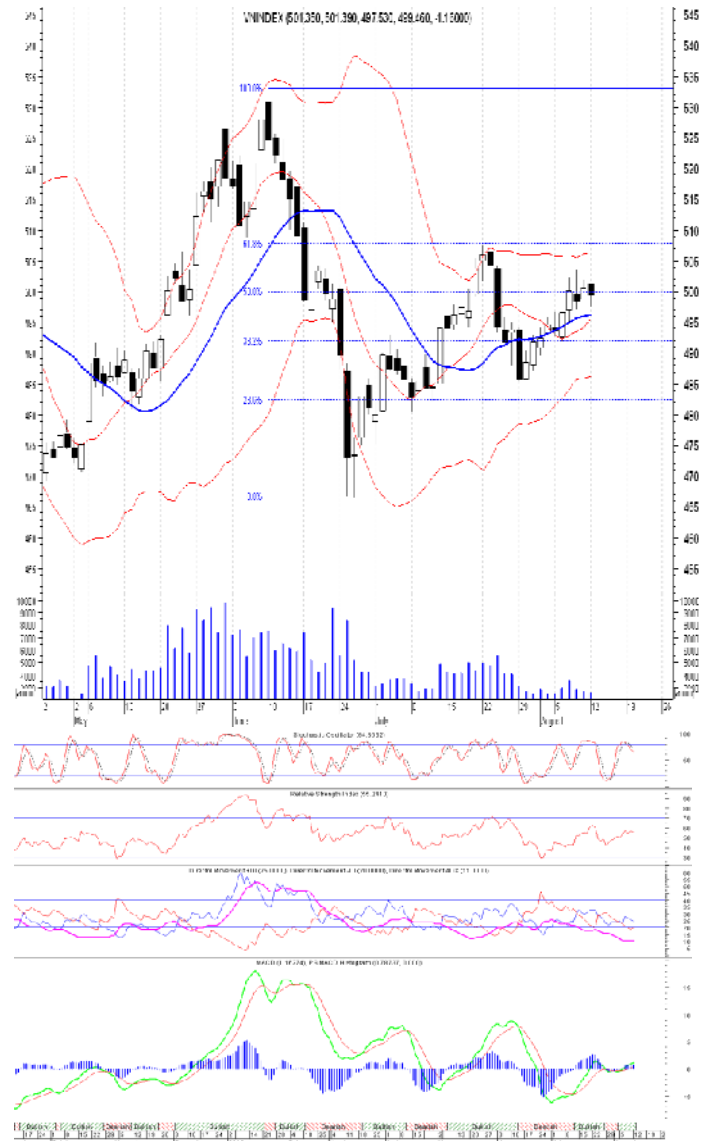
Kháng cự 1	503
Kháng cự 2	508
Vùng hỗ trợ 1	485
Vùng hỗ trợ 2	466

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **NSC:** Quý 2/2013 doanh thu thuần đạt 179,94 tỷ đồng tăng 5%; LNST đạt 29,22 tỷ đ tăng 7% so với cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần tăng 3% đạt mức 307,86 tỷ đ; LNST là 52,62 tỷ đ tăng 15% so với 6 tháng đầu năm 2012; hoàn thành trên 56% kế hoạch lợi nhuận.

- **SSC:** Trong quý 2/2013, lãi 35,13 tỷ đồng, tăng 47% so với cùng kỳ nâng lũy kế 6 tháng lên 47 tỷ đồng, tăng 25%. Doanh thu thuần giữ được mức tăng trưởng 44% ở cả kỳ quý 2 và 6 tháng.

- **DPR:** Quý 2/2013 LNST (dành cho cổ đông công ty mẹ) đạt 86 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, khoản LNST đạt 156,7 tỷ đồng, giảm 15,75% so với 6 tháng đầu năm 2012; hoàn thành chưa đầy 35% kế hoạch lợi nhuận cả năm. EPS 6 tháng 2013 của DPR đạt 3.645 đồng/cổ phiếu.

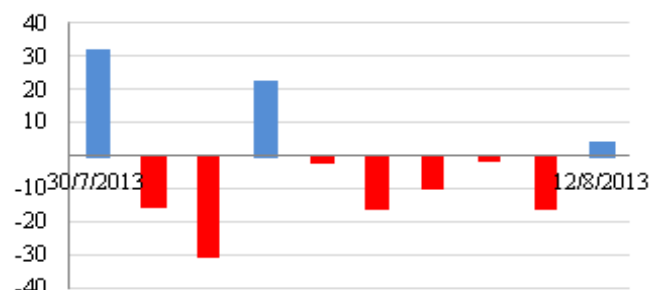


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 4 tỷ đồng

- Tổng mua 107 tỷ đồng
Chủ yếu: TMS (6,7 tỷ), PVD (5,4 tỷ), HPG (3,6 tỷ)
- Tổng bán 103 tỷ đồng
Chủ yếu: EIB (7,5 tỷ), GAS (5,2 tỷ), DPR (2,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.25 điểm (- 0.41%) xuống 61.44 điểm. KLGD tiếp tục ở mức thấp đạt 14.8 triệu cổ phiếu. Thị trường linh xình giảm nhẹ đầu phiên càng về sau lực bán ra càng mạnh đẩy HNXINDEX giảm sâu hơn. Các cổ phiếu dẫn dắt đa phần giao dịch ở quanh mức giá tham chiếu trở xuống, dòng tiền vẫn chưa có dấu hiệu gia tăng.

Khối ngoại mua ròng 4 tỷ đồng khi mua vào 107 tỷ đồng và bán ra 103 tỷ đồng. ACB, SHB là những cổ phiếu bị bán ra mạnh nhất trong khi lượng mua vào không đáng kể.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tiếp tục tạo một cây nến đen giảm điểm và đã xuống dưới đường MA10, đường MA20 sau khi có xu hướng đi ngang tạo đáy thì nay đang đi xuống, đây là tín hiệu kỹ thuật không mấy tích cực của HNXINDEX. Đường RMO đã cho tín hiệu bán ra sau 4 phiên giảm liên tiếp, đường MACD đã yếu đi nhiều và có thể cho tín hiệu bán ra trong phiên tới. KLGD vẫn ở mức thấp cho thấy tâm lý thận trọng với thị trường vẫn là chủ đạo. Sau khi thủng MA10, HNXINDEX có thể sẽ vận động theo xu thế giảm và kiểm tra lại vùng đáy cũ tại 60.8 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát, chờ tín hiệu tích cực hơn về điểm số và thanh khoản của thị trường mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **TET:** Quý 2 năm 2013, doanh thu thuần trong kỳ tăng từ 12 tỷ lên 14,3 tỷ đồng, lợi nhuận gộp giảm xuống còn 5,2 tỷ so với cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng đạt 3,4 tỷ đồng, ghi nhận mức giảm 53% so với 6 tháng 2012, EPS ở mức 834 đồng/CP.

- **HAD:** Quý 2/2013, LNST 13,6 tỷ đồng, tăng gần 3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng, HAD báo lãi 16,3 tỷ đồng, tăng 3,3 tỷ đồng so với 6 tháng đầu năm 2013. Như vậy, còn thiếu 3,7 tỷ đồng LNST, HAD sẽ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cả năm đã được cổ đông giao phó.

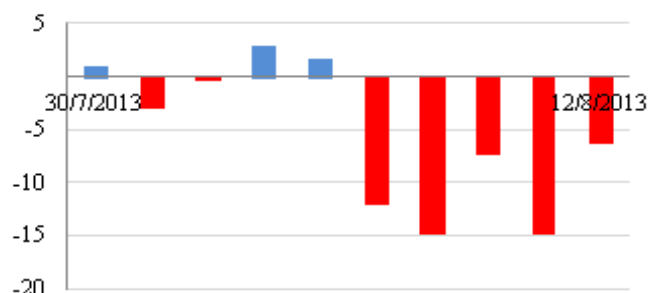
- **ACB:** Tổng mức lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước dự phòng rủi ro quý 2/2013 đạt 605 tỷ đồng và 6 tháng là 1.202 tỷ đồng, giảm xấp xỉ một nửa so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế quý 2 là 409 tỷ đồng và 6 tháng đạt 716 tỷ, giảm lần lượt 44,2% và 55,4% so với cùng kỳ năm 2012.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 6 tỷ đồng
 - Tổng mua: 1 tỷ đồng
 Chủ yếu: (tỷ), (tỷ), (tỷ)
 - Tổng bán: 7 tỷ đồng
 Chủ yếu: (tỷ), (tỷ), (tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	26,500	3.8%	HOSE	2012
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,400	4.9%	HNX	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	65,000	3.1%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	24,800	4.0%	HNX	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	17,100	5.8%	HNX	20122013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	145,000	1.4%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	45,400	3.3%	HOSE	2013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	116,000	1.3%	HOSE	2013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	9,300	7.5%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	69,000	1.4%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,200	12.0%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	22,900	4.4%	HOSE	20,122,013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,200	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	12,000	8.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	13,300	8.3%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,000	4.2%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	24,500	3.3%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,300	6.1%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,900	7.7%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,500	17.6%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	10,600	11.3%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	11,300	22.1%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,000	4.2%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,000	5.7%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,000	7.1%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,700	8.0%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	51,500	1.9%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	13,600	11.0%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	6,100	19.7%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	34,200	2.9%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,500	12.6%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	13,700	36.5%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	19,000	2.6%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	12,800	3.9%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	18,300	5.5%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	15,300	11.1%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,500	8.0%	HOSE	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
MPC	21.5	6.97%	TNT	1.3	-7.14%	PGT	3.3	10.00%	NVC	0.5	-16.67%
AGF	34.1	6.90%	RDP	14.0	-6.67%	SDE	6.7	9.84%	SHN	0.7	-12.50%
TMS	24.8	6.90%	CLG	10.3	-6.36%	VHL	13.4	9.84%	SD4	3.6	-10.00%
VNI	3.1	6.90%	PNC	4.6	-6.12%	NDX	6.0	9.09%	MCC	17.1	-10.00%
NNC	49.8	6.87%	GIL	26.2	-6.09%	BHC	1.3	8.33%	HBE	3.7	-9.76%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
MSN	-1.12%	77.9	MSN	-1.12%	6.9	SHB	-1.56%	2,116.8	KLS	0.00%	18.6
FLC	-3.64%	2,545.3	VNM	0.00%	16.8	KLS	0.00%	2,225.7	FIT	1.41%	17.3
OGC	-4.30%	2,261.3	VIC	-2.27%	12.1	PVX	-2.44%	1,945.6	SHB	-1.56%	13.3
PVT	3.51%	1,839.1	GAS	0.73%	32.7	SCR	-1.56%	1,395.9	SCR	-1.56%	8.8
HQC	-1.67%	982.3	PVD	2.73%	27.9	FIT	1.41%	1,225.8	PVX	-2.44%	7.9
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
TMS	6.90%	310.0	EIB	-0.69%	524.8	SD6	1.19%	30.0	SHB	-1.56%	309.5
PVT	3.51%	209.5	CTG	-0.52%	92.3	HDO	2.50%	19.9	ACB	0.00%	149.8
HQC	-1.67%	150.0	HAG	0.00%	77.7	DAD	4.48%	16.8	VCG	-1.94%	51.5
HPG	0.00%	114.6	GAS	0.73%	76.3	PVX	-2.44%	10.0	PVS	0.00%	48.0
PVD	2.73%	95.9	HLA	-1.89%	66.0	SD9	1.19%	6.8	DCS	-3.70%	42.2
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972